

SƠ LƯỢC LỊCH SỬ BIÊN SOẠN BÁCH KHOA TOÀN THƯ PHƯƠNG TÂY TỪ THỜI CỔ ĐẠI ĐẾN CẬN HIỆN ĐẠI

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ *

Tóm tắt: Bách khoa toàn thư là loại hình công trình tra cứu có lịch sử hình thành và phát triển từ rất lâu đời. Cho đến nay, nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đặc biệt quan tâm và phát triển việc biên soạn bách khoa toàn thư. Bởi lẽ đây là việc làm quan trọng trong việc cung cấp cho nhân loại ở mọi thời đại những tri thức cơ bản, chính xác về mọi lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ. Để thực hiện tốt việc biên soạn các công trình bách khoa toàn thư hiện đại, việc tìm hiểu về lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư qua các thời kỳ là việc làm ý nghĩa và cần thiết. Bài viết tập trung vào trình bày lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư phương Tây từ thời Cổ đại đến cận Hiện đại.

Từ khóa: Bách khoa toàn thư, Cổ đại, Trung đại, cận Hiện đại.

Abstract: Encyclopedia is a type of reference work with a long history of formation and development. Up to now, many countries around the world, including Vietnam, have paid special attention to and developed the compilation of encyclopedias. Because this is an important work in providing humanity at all times with basic and accurate knowledge in all fields of social sciences and humanities, natural sciences, technical and technological sciences. To successfully compile modern encyclopedias, learning about the history of encyclopedia compilation through different periods is meaningful and necessary. The article focuses on presenting the history of compiling Western encyclopedias from Ancient Period to Early Modern Period.

Keywords: Encyclopedias, Ancient Period, Medieval Period, Early Modern Period.

1. Đặt vấn đề

Bách khoa toàn thư là một loại sách công cụ, có chức năng tra cứu. Lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư gắn liền với lịch sử hình thành ngành Bách khoa thư học. Chính bởi vậy, các công trình bách khoa toàn thư cũng trải qua những giai đoạn với những tính chất khác nhau. Dựa vào những tính chất cơ bản đó, có thể tạm chia thành bốn thời kỳ của lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư như sau: Cổ đại, Trung đại, cận Hiện đại và Hiện đại. Trong giới hạn bài viết, chúng tôi trình bày về lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư ở ba giai đoạn đầu: Cổ đại, Trung đại và cận Hiện đại. Bởi lẽ, về cơ bản, ở ba thời kỳ này có những nội dung, tính chất tương đối tương đồng và ở các nước phương Tây, vì đây được xem là cái nôi của nền biên soạn bách khoa toàn thư. Phương Tây được hiểu ở đây là chỉ các nước Tây Âu cùng với một phần Bắc Mỹ hợp thành tổ chức Bắc Đại Tây Dương [8, tr.710].

2. Bách khoa toàn thư phương Tây thời Cổ đại, Trung đại, cận Hiện đại

2.1. Về thuật ngữ “bách khoa toàn thư”

Khi nói đến bách khoa toàn thư, người ta nhắc đến tác gia Platon, bởi lẽ thuật ngữ “bách khoa toàn thư” manh nha từ thời đó,

* TS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: thanhnga.2606@yahoo.fr

xuất hiện trong một tác phẩm của ông [7, tr.674]. Song các nghiên cứu đều chỉ ra rằng, trong suốt thời kỳ Hy Lạp Cổ đại, không có công trình nào có tên “bách khoa toàn thư” [4, tr.52] [7, tr.674]. Tại châu Âu, thuật ngữ này được xuất hiện lần đầu tiên ở Anh vào năm 1531 trong một tác phẩm của tác giả Thomas Elyot và ở Pháp năm 1533 của tác giả Rabelais [7, tr.674]. Tuy nhiên, nó mới chỉ được xuất hiện trong các công trình nghiên cứu. Ở thời Cổ đại hay Trung đại cũng vậy, thuật ngữ này dường như không được dùng để đặt tiêu đề sách. Phải đến cuối thế kỷ XVI, một học giả người Hungary, Paulus Scalichus mới sử dụng thuật ngữ này để đặt tên sách *Encyclopaedia, seu orbis disciplinarum epistemonum* (Bách khoa thư hay chu trình các bộ môn kiến thức), được biên soạn vào năm 1599 [7, tr.648]. Sang thế kỷ XVI và XVII, thuật ngữ “bách khoa toàn thư” dần trở nên phổ biến ở các nước trên thế giới, được dùng để đặt tên cho các cuốn sách, các công trình bách khoa thư.

Bách khoa toàn thư là thuật ngữ dịch từ tiếng Anh: encyclopedia, tiếng Pháp: encyclopédie. Từ này bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp cổ là *ἐγκύκλιος παιδεία*, được chuyển ngữ thành *enkyklios paideia*. En “trong”, *kyklios* “vòng, chu trình”, *paideia* “giáo dục”, nghĩa đen là “giáo dục trong một chu trình”, tức là giảng dạy tất cả các tri thức [3, tr. 66]. Có thể hiểu, nghĩa ban đầu, bách khoa toàn thư là công trình hệ thống hóa toàn bộ các tri thức nhằm mục đích giáo dục người đọc một cách toàn diện, bao gồm mọi lĩnh vực của tri thức. Về sau, những người chép tay bằng tiếng Latinh đã chuyển cụm từ trên thành một từ Hy Lạp là *enkuklopaedia*, và dần dần thành từ Latinh mới là *encyclopaedia*, sau được sử dụng thông dụng trong tiếng Anh như hiện nay: *encyclopaedia/encyclopedia*.

Từ cuối thế kỷ XVII cho đến nay, được xem là thời kỳ của bách khoa toàn thư hiện

đại, khái niệm của thuật ngữ này đã có những thay đổi nhất định. Mở đầu cho trường phái bách khoa toàn thư hiện đại, trong *Lời nói đầu* của công trình *Bách khoa toàn thư Diderot*, tác giả đã viết: “Bộ bách khoa thư được trình bày một cách tổng quát và có hệ thống nhằm mục đích cung cấp các tri thức rải rác trên khắp Trái đất, cho những người đang sống với chúng ta và cho những thế hệ sau...” [5, tr.4].

Ở Việt Nam, một số tác giả cũng đưa ra khái niệm “bách khoa toàn thư”, như Nguyễn Kim Thân [3], Kim Ngọc [1], Nhóm tác giả [2]... và về cơ bản đều cho rằng bách khoa toàn thư là một loại sách có chức năng làm công cụ tra cứu và học tập, có đặc điểm là hệ thống hóa tri thức, chứa đựng các thông tin khoa học một cách tổng quát và đáng tin cậy.

Bài viết này không hướng tới mục đích làm sáng tỏ các khái niệm “bách khoa toàn thư” của các tác giả khác nhau mà chỉ trình bày những nét cơ bản để chỉ ra rằng, theo tiến trình lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư, từ sự thay đổi về chức năng, tính chất qua từng thời kỳ mà khái niệm về “bách khoa toàn thư” cũng có sự biến đổi. Đây là những cơ sở lý luận quan trọng và cần thiết cho việc biên soạn các công trình bách khoa toàn thư hiện đại.

2.2. Bách khoa toàn thư phương Tây thời Cổ đại

Bách khoa toàn thư có nguồn gốc ra đời từ thời Cổ đại. Theo nhận định của một số nhà nghiên cứu Việt Nam như: Hà Học Trạc [6], Kim Ngọc [1], Nguyễn Kim Thân [7], Nguyễn Trung Thuần [4] và nhiều tác giả khác thì bách khoa toàn thư có lịch sử hơn 2.000 năm. Vậy dựa vào đâu để chúng ta có thể đưa ra được mốc thời điểm được cho rằng đã có những công trình bách khoa thư đầu tiên như vậy. Khi bàn về lịch sử hình thành và biên soạn bách khoa toàn thư ở phương Tây, cho đến nay vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau

về các tác gia bách khoa thư đầu tiên. Nguyễn Kim Thản cho rằng Democritus (460-370 TCN), một triết gia người Hy Lạp, là người đầu tiên đã viết những công trình mang tính bách khoa [7, tr.637] và tạo ra *Thuyết nguyên tử thô sơ*. Ông cũng là người dành nhiều thời gian và tiền bạc đi du lịch khắp mọi nơi với mục đích là tìm hiểu thêm nhiều kiến thức để viết sách. Ngoài ra, cũng có nhiều nhà nghiên cứu đưa ra mốc thời gian khác liên quan đến hai học trò của nhà triết học Cổ đại Hy Lạp Platon (427-347 TCN), đó là Speusippus (408-339 TCN) và Aristotle (384-322 TCN) [6, tr.12; 3, tr.52; 1, tr.63]. Tuy về sau Speusippus được biết đến qua những tác phẩm rời rạc còn lưu lại. Song, nó vẫn giúp người đọc nhận thấy rằng công trình tác giả biên soạn về phân loại thực vật và động vật. Đó là lý do nhiều nhà nghiên cứu cho rằng đây mới là người đầu tiên biên soạn công trình có tính bách khoa. Tiếp theo đó là Aristotle, người đã có những tác phẩm mang tính bách khoa về Triết học, Logic học, Chính trị học, Lịch sử tự nhiên, Thi ca học, Tu từ học,... để phục vụ cho việc giảng dạy ở Athens. Nhờ đó mà các công trình sách giáo khoa cũng như những kiến thức bách khoa mà ông truyền đạt có sức lan tỏa mạnh mẽ. Đó là lý do vì sao nhiều nhà nghiên cứu lại cho rằng đây mới là cha đẻ của bách khoa toàn thư. Như vậy, về cơ bản, cho dù là Aristotle, Speusippus, hay Democritus thì mốc khởi thủy của bách khoa toàn thư vẫn không hề thay đổi, vì gần như cả ba tác giả Hy Lạp này sống ở cùng thế hệ, vào thế kỷ IV TCN. Như vậy, có thể kết luận rằng, cho đến nay những công trình mang tính bách khoa thư có lịch sử trên 2.000 năm của các tác gia được hình thành ở thời Hy Lạp Cổ đại.

Các nghiên cứu chỉ ra rằng, sự hình thành này không phải từ yêu cầu của Ngôn ngữ học mà từ chính lý, truyền thụ những tri thức của nhân loại. Các nhà bác học ở thời kỳ này có

mong muốn phản ánh trạng thái tri thức của xã hội đương đại về thế giới xung quanh và về bản thân con người. Song bài viết đồng ý với quan điểm của tác giả Nguyễn Kim Thản khi cho rằng: đây là những nhà bác học vĩ đại, có bộ óc bách khoa” chứ chưa thật là những nhà biên soạn bách khoa toàn thư [7, tr.637]. Và các công trình ở thời Hy Lạp Cổ đại này cũng chưa hẳn là các bách khoa toàn thư thật sự, nó được xem như là những công trình mang tính bách khoa thư. Mặc dù vậy, đây chính là những tiền đề cho sự hình thành biên soạn các công trình bách khoa toàn thư ở thời kỳ La Mã Cổ đại và sau này. Những công trình có tính khởi thủy đó và cả những công trình mang tính bách khoa được biên soạn về sau trong nghiên cứu này đều được tạm coi là những bách khoa toàn thư. Như vậy cũng cho thấy một điều rằng, bách khoa toàn thư bắt nguồn từ sách giáo khoa, được biên soạn với mục đích giáo dục người đọc.

Thời kỳ tiếp theo, La Mã Cổ đại được đánh dấu bởi hai công trình của hai tác giả Varro và Pliny the Elder. Marcus Terentius Varro (116-27 TCN), là nhà văn La Mã, đã biên soạn công trình *Antiquities of Human and Divine Things (Những đồ cổ của con người và thần thánh)*, đây là một bách khoa toàn thư về lịch sử. Bên cạnh đó, 9 quyển sách Các môn học (*Disciplinarium Libri IX*) của ông là một kết cấu kiến thức mang tính bách khoa thư với 9 môn học nghệ thuật tự do: Ngữ pháp học, Logic học, Tu từ học, Số học, Hình học, Thiên văn học, Âm nhạc, Y học và Kiến trúc. Các công trình của ông: *Portraits (Những chân dung)* là một tuyển tập gồm 700 bản tóm tắt tiểu sử; *On agriculture (Bản về nông nghiệp)* và *On the Latin Language (Bản về ngôn ngữ La tinh)* đã đưa ra những thông tin về các sự vật và những từ quan trọng đối với người La Mã [6, tr.12; 7, tr.638; 10]. Nhưng trong các tài liệu nghiên cứu cho rằng các công trình của ông giờ chỉ

còn lại những đoạn rời rạc. Pliny the Elder (23-79 SCN), là nhà hùng biện La Mã, đã biên soạn công trình *Naturalis Historia* (*Lịch sử tự nhiên*) ở thế kỷ I, theo chủ đề [6, tr.12; 7, tr.638; 10]. Bộ sách gồm 37 quyển, 2.493 chương về Lịch sử tự nhiên, Nghệ thuật và Kiến trúc, Y học, Địa lý, Địa chất cùng tất cả mọi mặt của thế giới xung quanh. Bộ sách được in, xuất bản năm 80. Công trình này tạo thành một nguồn thông tin quý giá vô hạn về kiến thức của người Cổ đại. Với những kiến thức thiết yếu của phương Tây Kitô cả về Động vật học và Thực vật học, trong Y học và Khoáng vật học, bộ sách được sử dụng rộng rãi thời Trung cổ, đến thế kỷ XX vẫn còn được tiếp tục tái bản.

Như vậy, bách khoa toàn thư thời kỳ Cổ đại từ Speusippus hay Aristotle đến Pliny the Elder, từ thời nguyên thủy đến khoảng thế kỷ V, đều được quan niệm như một lý tưởng văn hóa [10] với mong muốn tập hợp tất cả kiến thức của con người vào trong tầm tay. Ý tưởng ấy thường dựa trên 2 nền tảng: *Một*, ghi chép khái quát lại tất cả mọi kiến thức mà loài người đã có; *Hai*, tiến hành chỉnh lý và phân loại những tri thức đã có [4, tr.52]. Thời kỳ này, các công trình có tính chất cơ bản là sách giáo khoa, với nội dung dựa trên giáo trình giảng dạy bảy nghề tự do thời đó: Ngữ pháp học, Logic học, Tu từ học, Hình học, Số học, Thiên văn học và Âm nhạc. Về sau thêm hai nghề nữa là Y học và Kiến trúc.

2.3. Bách khoa toàn thư phương Tây thời Trung đại

Một trong những học giả nổi tiếng thời Trung đại, đó là Isidore of Seville (560-636 SCN), là đại giáo chủ Cơ đốc giáo Tây Ban Nha. Ông được xem là người đi đầu trong việc biên soạn bách khoa toàn thư thời kỳ này với công trình bách khoa toàn thư *Etymologies* (*Từ nguyên học*) thực hiện khoảng năm 630 SCN. Bộ sách gồm 20 quyển, 448 chương, biên soạn theo các chủ đề

khác nhau: Nghệ thuật tự do, Y học, Luật pháp, Niên đại học, các nghi lễ và giáo hội, Chúa, thánh thần, những người tử vì đạo, nhà thờ, ngôn ngữ và xã hội, con người, loài vật, đồ ăn thức uống, nội trợ, nông cụ,... Đây là công trình nổi tiếng thời Trung đại và được lưu truyền đến ngày nay. Bộ sách có ý nghĩa to lớn bởi đây là bách khoa toàn thư đầu tiên sử dụng tranh minh họa và có một quyển trong đó được sắp xếp theo trật tự alphabet thay vì theo phương pháp truyền thống biên soạn theo chủ đề.

Nhiều nhà nghiên cứu lịch sử thời Trung đại đã nhận định rằng, đây là thời kỳ tối tăm trong lịch sử nhân loại và giai đoạn từ thế kỷ VII đến XI là giai đoạn trì trệ trí tuệ. Tuy nhiên, nó chỉ mang tính chất gián đoạn. Thực tế chứng minh điều đó qua việc nghiên cứu lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư. Thời tiền Trung đại đánh dấu sự ra đời công trình bách khoa thư *Từ nguyên học* của tác giả Isidore of Seville [6, tr.13; 7, tr.638; 10]. Và tiếp đó, thế kỷ XIII được xem là thời kỳ hoàng kim của trí thức thời Trung đại. Trong đó, sự ra đời của hàng loạt bách khoa toàn thư được xem như là một trong những kết quả nổi bật của hoạt động trí tuệ mới này. Các nhà sử học cho rằng, khoảng giữa năm 1175 và 1275 được xem là thời kỳ vàng son của bách khoa toàn thư Trung đại. Bên cạnh đó, từ đầu thế kỷ XII đến thế kỷ XV chứng kiến sự ra đời của nhiều công trình bách khoa toàn thư như: (1) *De naturis rerum et super Ecclesiasten* (*Về bản chất của sự vật*) của Alexander Neckam [9, 10], được biên soạn vào cuối thế kỷ XII, đầu thế kỷ XIII. Ông là một nhà thơ, nhà văn, nhà giáo và nhà thần học. Công trình của ông được xem như là một bách khoa toàn thư tổng hợp các tri thức thời đại của thế giới, bao gồm có năm phần. Hai phần đầu bàn những vấn đề về tự nhiên, ba phần sau bàn các vấn đề về Giáo hội. Hai phần đầu, tác giả tiếp cận Thiên Chúa, ánh

sáng (bao gồm cả thiên thần và các thiên thể), thời gian, yếu tố, lửa, không khí và chim, nước và cá, đất, kim loại, thực vật, cây cối, đá, động vật trên cạn, con người và cuối cùng là đức tính và sự sai sót; (2) *De natura rerum* (*Về bản chất của sự vật*) của Thomas de Cantimpré, được biên soạn từ năm 1228 đến năm 1244 [9, 10]. Tác giả là người Bỉ, từng làm việc trong các tu viện và có thời gian theo học ở Paris. Là một nhà thần học, người viết truyện kinh thánh và được gọi là nhà biên soạn bách khoa toàn thư. Bộ sách được biên soạn theo truyền thống của bách khoa thư Trung đại, gồm 19 quyển, đề cập đến các chủ đề sau: con người, động vật, thực vật, nước, đá, kim loại, Thiên văn học và các hiện tượng tự nhiên; (3) *De proprietatibus rerum* (*Về các đặc tính của sự vật*) của Bartholomaeus Anglicus (Barthélémy l'Anglais) thực hiện giữa năm 1230 và 1250 [9, 10]. Tác giả người Anh nhưng là học giả của Paris. Là một Giám mục làm việc trong nhà thờ. Bộ sách được viết cho đối tượng sinh viên và công chúng. Bao gồm 19 quyển theo các trình tự: Chúa, thiên thần, Tâm lý học, Sinh lý học, Kinh tế, Y học, Vũ trụ học, Niên đại học, các loài chim, cá, Địa lý, khoáng vật, thực vật, động vật cho đến quyển cuối cùng về màu sắc, mùi vị, đồ ăn, thức uống, khối lượng và đo lường. Bộ sách được dịch sang tiếng Pháp năm 1372; (4) *Speculum Maius* (*Tấm gương vĩ đại*) của Vincent de Beauvais, biên soạn trong hai năm 1257-58 [7, tr.639; 10]. Ông là một tu sĩ Pháp, dòng Dominica, từng làm việc trong nhiều tu viện. Công trình như một bức tranh toàn cảnh về thời Trung đại, gồm ba phần: Gương lịch sử, Gương tự nhiên, Gương học thuyết và luân lý; (5) *Li Livres dou Trésor* (*Kho tàng kiến thức*) của Brunetto Latini (Burnecto Latino), được biên soạn năm 1260 [7, tr.639; 10]. Ông là nhà bác học kiêm nhà chính trị người Ý. Trong thời gian lưu vong tại Pháp, ông đã viết công trình *Li*

Livres dou Trésor bằng tiếng Pháp cổ. Sau này công trình được coi là bách khoa toàn thư đầu tiên trong một ngôn ngữ châu Âu hiện đại. Công trình bao gồm có ba cuốn sách với các nội dung bàn luận về các vấn đề Thần học, Lịch sử, Địa lý, Vũ trụ học, Vật lý, Đạo đức, Nghệ thuật cơ học,...; (6) *Compendium philosophiae* (*Tóm tắt triết học*) của một tác giả vô danh được kết thúc vào khoảng năm 1300 [10]; (7) *Margarita philosophica* (*Triết học Margarita*) của George Reisch, một mục sư người Đức, công trình được biên soạn năm 1496 [7, tr.639; 10]. Đây là một cuốn bách khoa toàn thư về tri thức dành cho sinh viên trẻ và chứa đựng trong mười hai cuốn sách về các lĩnh vực: Ngữ pháp Latinh, Biện chứng, Hùng biện, Số học, Âm nhạc, Hình học, Thiên văn học, Vật lý, Lịch sử tự nhiên, Sinh lý học, Tâm lý học và Đạo đức. Công trình có hình thức như một cuốn sách giáo khoa thông thường của các trường trung học thời đó.

Có thể nhận thấy, đặc trưng cơ bản của bách khoa toàn thư phương Tây thời kỳ Trung đại, khoảng từ cuối thế kỷ V đến thế kỷ XV là gắn liền với việc xây dựng nền văn hóa Kitô giáo. Giáo hội và thần học có ảnh hưởng lớn đến việc biên soạn bách khoa toàn thư. Các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng: đối với các tu viện đầu thời Trung đại cũng như đối với các trường đại học kinh viện, thế giới là một tổng thể hoàn chỉnh nhưng con người chưa biết đến đầy đủ. Do đó, vấn đề là liệt kê càng nhiều dấu hiệu càng tốt và giải thích chúng để giúp con người cố gắng giải mã chúng và hiểu rõ hơn về số phận của mình [10]. Chính bởi vậy, nội dung chủ yếu được đề cập trong các công trình thời Trung đại thường là các vấn đề về Thần học, Tôn giáo, Thiên Chúa, Nhà thờ, Giáo hội,... với ý tưởng cho rằng khởi nguồn của trí tuệ, của mọi tri thức đều xuất phát từ Thượng đế. Tác giả của các công trình bách khoa toàn thư thời kỳ này thường là các linh mục, mục sư,

tu sĩ, giám mục, các nhà thần học. Các nhà thờ, tu viện tổ chức biên soạn bách khoa toàn thư để huấn luyện, bồi dưỡng giới chức thần học bởi lẽ khi đó, việc rao giảng của họ ở đó là phương tiện truyền tải kiến thức. Ở thời kỳ này, các công trình về cơ bản vẫn mang tính chất là sách giáo khoa, chức năng sách công cụ mới chỉ thể hiện bước đầu [1, tr.64].

2.4. Bách khoa toàn thư phương Tây thời cận Hiện đại

Ở châu Âu, vào thế kỷ XV, XVI ngành In ấn phát triển, tạo bước phát triển vượt bậc cho việc phát hành sách và học thuật. Các nhà nghiên cứu đều chỉ ra rằng trong bối cảnh đó thúc đẩy sự ra đời của nhiều công trình tra cứu có tính chất bách khoa. Từ thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XVIII được tạm gọi là giai đoạn đặt nền móng cho bách khoa toàn thư hiện đại. Thời kỳ này cũng chứng kiến sự ra đời của nhiều công trình bách khoa thư. Năm 1559, tác giả người Hungary, Paulus Scalichus đã biên soạn và cho xuất bản ở Thụy sĩ cuốn *Encyclopaedia, seu orbis disciplinarum epistemum* (*Bách khoa thư hay chu trình các bộ môn kiến thức*) [10]. Tuy nhiên, công trình không mấy nổi tiếng và không được các nhà khoa học đương thời đánh giá cao. Tiếp đến là tác giả người Đức, Johann Heinrich Alsted (1558-1638), là một nhà văn, yêu thích thần học và biên soạn bách khoa toàn thư. Ông biên soạn cuốn *The Encyclopaedia, Septem Tomis Distincta* (*Bách khoa thư bảy tập*) về các nội dung sau: khoa học, nghệ thuật, giáo lý chính thống, các nghịch lý, nghệ thuật nói, thuốc lá,... [7, tr.639]. Tác giả John Harris (1667-1719), một mục sư ở London, soạn quyển *Lexicon Technicum; or an Universal English Dictionary of Arts and Sciences...* (*Từ vựng kỹ thuật hay Từ điển tổng hợp các nghệ thuật và khoa học...*) năm 1704 [7, tr.640]. Đây không những được xem như là công trình bách khoa toàn thư của thời đại mà còn là bộ

bách khoa toàn thư đầu tiên sắp xếp theo trật tự chữ cái alphabet. Về nội dung của công trình đã có nhiều thay đổi so với các công trình trước đó. Tác giả bỏ nội dung thần học, không chép thơ ca và giới thiệu các sách cần đọc để hiểu rộng thêm. Johann Theodor Jablonski (1654-1721), người Ba Lan, biên soạn *Bách khoa thư tổng hợp về các nghệ thuật và các khoa học*, xuất bản năm 1721 [7, tr.642]. Johann Heinrich Zedler (1706-1760), tác gia người Đức biên soạn *Bách khoa thư tổng hợp các khoa học và nghệ thuật* (1732-1750) [7, tr.642]. Bộ sách bao gồm cả lịch sử, địa lý, tiểu sử danh nhân. Tác gia Ý Vincenzo Coronelle (1650-1718) biên soạn bộ bách khoa toàn thư với tên *Biblioteca Universale Sacro-Profana* (*Tủ sách tổng hợp thánh thần và thế tục*) mới xuất bản được 6 tập (1701-1706) [7, tr.643]. Tiếp đến phải kể đến công trình *The Cyclopaedia, or a Universal Dictionary of Arts and Sciences* (*Bách khoa toàn thư hay Từ điển tổng hợp các nghệ thuật và các khoa học có giải thích các thuật ngữ*) xuất bản năm 1728 của nhà văn, nhà bách khoa toàn thư người Anh Ephraim Chambers [6, tr. 14; 7, tr.640]. Bộ sách chỉ có hai tập, song mang ý nghĩa vô cùng to lớn trong lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư của châu Âu. Nó là cơ sở cho nhiều quốc gia khác biên soạn các công trình bách khoa toàn thư, ngay cả bộ *Bách khoa toàn thư Diderot*. Đây là những công trình của một số tác gia tiêu biểu từ cuối thế kỷ XVI đến nửa đầu thế kỷ XVIII. Ngoài ra còn có thể có các công trình của các tác giả ở các quốc gia khác nhau mà ở nghiên cứu này chưa thể liệt kê hết được.

Về cơ bản, thời cận Hiện đại từ cuối thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XVIII là giai đoạn đánh dấu sự phát triển vượt bậc của bách khoa toàn thư. Điều đó có được là nhờ vào ý tưởng về sự phân loại khoa học và xây dựng những mối quan hệ liên kết hữu cơ giữa các môn loại khoa học của nhà triết học Anh -

Francis Bacon ở đầu thế kỷ XVII. Sự ảnh hưởng của ông đối với các nhà biên soạn bách khoa toàn thư thời kỳ này là khá lớn. Cấu trúc nội dung có sự thay đổi tiến bộ. Hay nói cách khác, đó là huynh hướng từ chối dựa vào quá khứ và thời Cổ đại để nói rằng “khoa học phải được rút ra từ ánh sáng của tự nhiên, không được lấy từ bóng tối của thời Cổ đại” [9, tr.6]. Nhờ đó, các yếu tố mê tín dị đoan, thần học, phi khoa học được loại bỏ dần, thay vào đó là những kiến thức khoa học theo hệ thống tri thức nhân loại. Từ phương pháp biên soạn theo chủ đề chuyển dần sang biên soạn theo trật tự alphabet. Nội dung sắp xếp theo phương pháp từ điển. Thời kỳ này, bách khoa toàn thư có tính chất chủ yếu là chức năng sách công cụ có kiêm chức năng giáo dục [1, tr.64].

3. Kết luận

Khảo sát lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư của các nước phương Tây từ thời Cổ đại đến cận Hiện đại cho thấy: Các công trình ở thời kỳ Cổ đại về thực chất đó là các công trình mang tính bách khoa, chưa thật sự là bách khoa toàn thư. Nó chưa mang tính chất của một cuốn sách công cụ mà mang tính chất là sách giáo khoa. Giai đoạn bách khoa toàn thư Trung đại: về cơ bản, các công trình mang tính bách khoa vẫn mang tính chất là sách giáo dục. Thời kỳ cuối Trung đại bắt đầu mạnh mẽ xu hướng có chức năng như sách công cụ. Tuy nhiên, đây vẫn là thời kỳ mà nhà thờ, tôn giáo và thần học quyết định chi phối tư tưởng của con người và có ảnh hưởng to lớn đến khoa học nói chung và việc biên soạn bách khoa toàn thư nói riêng. Giai đoạn bách khoa toàn thư cận Hiện đại được xem là giai đoạn đặt nền móng cho bách khoa toàn thư hiện đại. Nhờ vào sự phát triển của ngành

in ấn và ý tưởng về sự phân loại khoa học, các công trình bách khoa thư có dần sự thay đổi cả về nội dung và hình thức, có tính chất chủ yếu là chức năng sách công cụ. Tóm lại, lịch sử biên soạn bách khoa toàn thư phương Tây qua các thời kỳ cho thấy được sự tiến triển của xã hội châu Âu nói riêng và toàn thế giới nói chung. Những công trình bách khoa thư mang lại giá trị to lớn trong việc loại bỏ những tư tưởng phong kiến lạc hậu và thúc đẩy phát triển những tư tưởng tiến bộ cho nhân loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Kim Ngọc, “Ngành bách khoa thư học trên thế giới và Việt Nam”, *Khoa học xã hội Việt Nam*, số 10 (83), 2014.
- [2] Nhóm tác giả, *Nghiên cứu từ điển và bách khoa thư*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2020.
- [3] Nguyễn Kim Thản, “Bách khoa thư: Nguồn gốc và phân loại”, *Từ điển học và Bách khoa thư*, số 1(9), 2009.
- [4] Nguyễn Trung Thuần, “Lược sử bách khoa toàn thư ở các nước”, *Từ điển học và Bách khoa thư*, số 2(4), 2010.
- [5] Vương Toàn, “Denis DIDEROT (1713-1784) với bách khoa thư hay từ điển tường giải về các khoa học, nghệ thuật và các nghề nghiệp”, *Từ điển học và Bách khoa thư*, số 1(3), 2010.
- [6] Hà Học Trạc, *Lịch sử - Lí luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.
- [7] Viện Ngôn ngữ học, *Nguyễn Kim Thản tuyển tập*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.
- [8] *Le Petit LaRousse Illustré (Dictionnaire encyclopédique)*, Larousse, 1995.
- [9] *Encyclopédisme et Savoir: du Papier au numérique (Bách khoa thư học và Tri thức: Từ tài liệu giấy đến số hóa)*; Nguồn: https://veille-et-analyses.ens-lyon.fr/DS-Veille/Dossier_Encyclo.pdf. Tra cứu tháng 3.2024.
- [10] https://www.larousse.fr/encyclopedia/oeuvre/Encyclop%C3%A9die_ou_Dictionnaire_raisonn%C3%A9_des_sciences_des_arts_et_des_m%C3%A9tiers/118050. Tra cứu tháng 3.2024.